TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/DS-ST
Ngày 12 - 8 - 2025
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiển

Ông Hồ Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2025 về việc tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Quách Văn K, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: ấp TH, xã TH, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Ngô Kim Phượng – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn*:

1. Anh Phạm Văn B, sinh năm 1979; địa chỉ cư trú: ấp BV, xã TH, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Chị Phạm Kiều D, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: ấp BV, xã TH, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Quách Văn K trình bày: Trước đây, anh B và chị D làm chủ hụi, anh tham gia chơi các phần hụi trong các dây hụi 1.000.000đ và 2.000.000đ. Sau đó,

anh B và chị D tuyên bố bể hụi. Anh B, chị D có làm biên nhận và thừa nhận nợ tiền hụi của anh số tiền 80.000.000đ. Nay anh yêu cầu anh B và chị D trả số tiền 80.000.000đ.

Đối với anh Phạm Văn B, chị Phạm Kiều D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh chị không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Quách Văn K khởi kiện yêu cầu anh Phạm Văn B, chị Phạm Kiều D trả tiền nợ hụi là vụ kiện tranh chấp hụi, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tung: Anh B, chị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh B, chị D.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc các đương sự có tham gia chơi hụi và anh B, chị D còn nợ anh Kiệt 80.000.000đ là thực tế có xãy ra. Xét thấy: Anh B, chị D là chủ hụi, còn anh K là hụi viên. Trong quá trình chơi hụi, anh K đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng hụi cho anh B, chị D. Với vai trò là chủ hụi, anh B, chị D là người bảo lãnh cho các hụi viên tham gia. Cho nên, trong quá trình chơi hụi, nếu hụi bị bể hay bị hụi viên hốt mà không đóng hụi lại hoặc đình hụi thì anh B, chị D phải chịu trách nhiệm đối với các hụi viên. Như vậy, việc anh B, chị D tự đình hụi thì anh chị phải có trách nhiệm trả lại số tiền hụi mà các hụi viên đã đóng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh K là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét về án phí dân sự: Anh B và chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Quách Văn K.

1. Buộc anh Phạm Văn B và chị Phạm Kiều D phải có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Quách Văn K số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng).

2. Kể từ anh Quách Văn K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn B, chị Phạm Kiều D chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh B, chị D còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Anh Quách Văn K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Anh Phạm Văn B và chị Phạm Kiều D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh